

Số: 19/2020/QĐST - DS

Triệu Sơn, ngày 27 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, khoản 3 Điều 147, 212, 213, và khoản 2 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, 15, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 49/2020/TLST- DS ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1937

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1976

Chị Lê Thị V, sinh năm 1984

Đều có HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn DH, xã HT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bị đơn anh Nguyễn Văn K và chị Lê Thị V phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn B số tiền là 246.000.000đ (hai trăm bốn mươi sáu triệu đồng) ông Bạo không yêu cầu trả lãi xuất.

- Về thời gian trả nợ: Mỗi năm trả 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng) cụ thể mỗi tháng 4.000.000đ (bốn triệu đồng.) Kể từ tháng 7 năm 2020 trở đi, cho đến khi trả xong nợ.

Kể từ ngày ông B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh K chị V chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy

định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.150.000đ (*sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*)

Miễn án phí cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn B,

Bị đơn anh Nguyễn Văn K và chị Lê Thị V phải nộp là 3.075.000đ (*ba triệu không trăm bảy lăm nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hợp